

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo Răng - Hàm - Mặt trình độ đại học của Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 271/QĐ-KĐCLGDTL ngày 21 tháng 5 năm 2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long về việc điều chỉnh nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng;

Căn cứ hồ sơ thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo Răng - Hàm - Mặt trình độ đại học của Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng;

Căn cứ kết quả thẩm định của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục phiên họp thứ 13 ngày 12 và 13 tháng 6 năm 2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo Răng - Hàm - Mặt trình độ đại học Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng của Đoàn đánh giá ngoài. Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo Răng - Hàm - Mặt trình độ đại học Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng đúng quy định hiện hành.

Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo Răng - Hàm - Mặt trình độ đại học Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng sau thẩm định là: Số tiêu chí được đánh giá "Đạt" từ 4 điểm trở lên là 45/50 tiêu chí (chiếm 90,00%), trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí đạt yêu cầu (chi tiết trong Phụ lục I kèm theo Nghị quyết này).

Điều 2. Kiến nghị Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng thực hiện các nhóm giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục chương trình đào tạo Răng - Hàm - Mặt trình độ đại học (chi tiết trong Phụ lục II kèm theo Nghị quyết này).

Điều 3. Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng chương trình đào tạo Răng - Hàm - Mặt trình độ đại học cho Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Trường ĐH Quốc tế Hồng Bàng;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Phí Thị Nguyệt Thanh

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO RẰNG - HÀM - MẶT TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ HỒNG BÀNG

(Kèm theo Nghị quyết số **29** /NQ-HĐKĐCCLGD ngày 13 tháng 6 năm 2024
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long)

| Tiêu chuẩn, tiêu chí | Đánh giá tiêu chí | Tổng hợp theo tiêu chuẩn | | |
|-------------------------|----------------------------|-----------------------------|--------------------|------------------------------|
| | | Mức trung bình | Số tiêu chí đạt | Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%) |
| Tiêu chuẩn 1 | | 3,67 | 2 | 66,67 |
| Tiêu chí 1.1 | 4 | | | |
| Tiêu chí 1.2 | 3 | | | |
| Tiêu chí 1.3 | 4 | | | |
| Tiêu chuẩn 2 | | 3,67 | 2 | 66,67 |
| Tiêu chí 2.1 | 4 | | | |
| Tiêu chí 2.2 | 3 | | | |
| Tiêu chí 2.3 | 4 | | | |
| Tiêu chuẩn 3 | | 3,67 | 2 | 66,67 |
| Tiêu chí 3.1 | 4 | | | |
| Tiêu chí 3.2 | 3 | | | |
| Tiêu chí 3.3 | 4 | | | |
| Tiêu chuẩn 4 | | 4,00 | 3 | 100 |
| Tiêu chí 4.1 | 4 | | | |
| Tiêu chí 4.2 | 4 | | | |
| Tiêu chí 4.3 | 4 | | | |
| Tiêu chuẩn 5 | | 4,00 | 4 | 80,00 |
| Tiêu chí 5.1 | 4 | | | |
| Tiêu chí 5.2 | 4 | | | |
| Tiêu chí 5.3 | 3 | | | |
| Tiêu chí 5.4 | 4 | | | |
| Tiêu chí 5.5 | 5 | | | |
| Tiêu chuẩn 6 | | 3,86 | 6 | 85,71 |
| Tiêu chí 6.1 | 4 | | | |
| Tiêu chí 6.2 | 3 | | | |
| Tiêu chí 6.3 | 4 | | | |
| Tiêu chí 6.4 | 4 | | | |
| Tiêu chí 6.5 | 4 | | | |
| Tiêu chí 6.6 | 4 | | | |
| Tiêu chí 6.7 | 4 | | | |

| Tiêu chuẩn, tiêu chí | Đánh giá tiêu chí | Tổng hợp theo tiêu chuẩn | | |
|-------------------------|----------------------------|-----------------------------|--------------------|------------------------------|
| | | Mức trung bình | Số tiêu chí đạt | Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%) |
| Tiêu chuẩn 7 | | 4,20 | 5 | 100 |
| Tiêu chí 7.1 | 4 | | | |
| Tiêu chí 7.2 | 4 | | | |
| Tiêu chí 7.3 | 5 | | | |
| Tiêu chí 7.4 | 4 | | | |
| Tiêu chí 7.5 | 4 | | | |
| Tiêu chuẩn 8 | | 4,00 | 5 | 100 |
| Tiêu chí 8.1 | 4 | | | |
| Tiêu chí 8.2 | 4 | | | |
| Tiêu chí 8.3 | 4 | | | |
| Tiêu chí 8.4 | 4 | | | |
| Tiêu chí 8.5 | 4 | | | |
| Tiêu chuẩn 9 | | 4,40 | 5 | 100 |
| Tiêu chí 9.1 | 4 | | | |
| Tiêu chí 9.2 | 4 | | | |
| Tiêu chí 9.3 | 5 | | | |
| Tiêu chí 9.4 | 5 | | | |
| Tiêu chí 9.5 | 4 | | | |
| Tiêu chuẩn 10 | | 4,17 | 6 | 100 |
| Tiêu chí 10.1 | 4 | | | |
| Tiêu chí 10.2 | 4 | | | |
| Tiêu chí 10.3 | 4 | | | |
| Tiêu chí 10.4 | 4 | | | |
| Tiêu chí 10.5 | 5 | | | |
| Tiêu chí 10.6 | 4 | | | |
| Tiêu chuẩn 11 | | 4,20 | 5 | 100 |
| Tiêu chí 11.1 | 4 | | | |
| Tiêu chí 11.2 | 4 | | | |
| Tiêu chí 11.3 | 5 | | | |
| Tiêu chí 11.4 | 4 | | | |
| Tiêu chí 11.5 | 4 | | | |

| Mức trung bình | Số tiêu chí đạt | Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%) |
|----------------|-----------------|---------------------------|
| 4,02 | 45 | 90,00 |

Phụ lục II
KIỂM NGHIỆM CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO RĂNG - HÀM - MẶT TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ HỒNG BÀNG

(Kèm theo Nghị quyết số **29** /NQ-HĐKĐCLGD ngày 13 tháng 6 năm 2024
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long)

I. NHỮNG ĐIỂM MẠNH NỔI BẬT

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo (CTĐT) Răng - Hàm - Mặt trình độ đại học của Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng, giai đoạn 2019 - 2023 cho thấy có những điểm mạnh cần tiếp tục phát huy như sau:

1. Mục tiêu của CTĐT Răng - Hàm - Mặt được xác định khá rõ ràng, phù hợp với Sứ mạng, Tầm nhìn của Nhà trường và mục tiêu của giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra của CTĐT cơ bản đáp ứng Khung trình độ quốc gia Việt Nam. Ngoài ra chuẩn đầu ra còn thể hiện được yêu cầu riêng của quy định về bác sĩ Răng - Hàm - Mặt. Chuẩn đầu ra của CTĐT được xác lập đầy đủ về kiến thức, kỹ năng và mức tự chủ và trách nhiệm; được định kỳ 02 năm/lần rà soát, điều chỉnh trên cơ sở ý kiến góp ý của các bên liên quan; được ban hành và công bố công khai rộng rãi cho các bên liên quan bằng nhiều hình thức.

2. Trong chu kỳ đánh giá Nhà trường đã 03 lần cập nhật bản mô tả CTĐT; bản mô tả CTĐT năm 2022 đầy đủ các nội dung theo quy định. Tất cả các học phần trong CTĐT đều có đề cương chi tiết; các đề cương chi tiết có đầy đủ các thông tin cơ bản và được định kỳ rà soát năm 2019, năm 2021 và năm 2022. Các phiên bản Bản mô tả CTĐT và đề cương chi tiết học phần đều được công bố công khai bằng nhiều hình thức giúp người học và các bên liên quan tiếp cận tương đối dễ dàng.

3. Chương trình dạy học ngành Răng - Hàm - Mặt được xây dựng, rà soát điều chỉnh dựa trên chuẩn đầu ra theo quy trình hướng dẫn của Nhà trường; các phương pháp dạy, học và kiểm tra đánh giá được thiết kế khá phù hợp góp phần đạt chuẩn đầu ra của CTĐT. Tất cả các học phần đều có sự tương thích tương đối về nội dung thể hiện sự đóng góp vào chuẩn đầu ra của học phần; tổ hợp các phương pháp dạy, học và kiểm tra đánh giá phù hợp hỗ trợ nhau để đảm bảo đạt chuẩn đầu ra học phần. Các học phần trong chương trình dạy học có cấu trúc đảm bảo sự gắn kết và khá liên mạch giữa các khối học phần; tiến trình đào tạo của CTĐT khá hợp lý và được rà soát điều chỉnh định kỳ năm 2019, năm 2021 và năm 2022 có tham khảo CTĐT của một số trường đại học cùng ngành trong cả nước.

4. Triết lý giáo dục 5H (Heart - Head - Hand - Health - Human) được ban hành và phổ biến tới toàn thể cán bộ và sinh viên của Nhà trường cũng như các bên liên quan. Nhiều hoạt động giảng dạy phong phú, đa dạng phù hợp được vận dụng để đạt chuẩn đầu ra. Tất cả các đề cương chi tiết học phần đều mô tả cụ thể phương pháp giảng dạy, học tập phù hợp và có yêu cầu tự học cho sinh viên nhằm nâng cao khả năng học tập suốt đời cho sinh viên.

5. Quy chế, quy định, quy trình hướng dẫn về việc thiết kế, thực hiện các phương pháp kiểm tra đánh giá người học được ban hành nhằm đảm bảo đo lường được chuẩn đầu ra của CTĐT. Các quy định về hình thức, thời gian, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi kết quả kiểm tra đánh giá của người học được phổ biến, công khai và thực hiện nghiêm túc. Nhiều hình thức kiểm tra đánh giá được áp dụng đảm bảo đo lường các yêu cầu, chuẩn đầu ra cần đo. Các quy định về phản hồi đầy đủ, rõ ràng được phổ biến, công khai cho người học và thực hiện đầy đủ, người học dễ dàng tiếp cận và hài lòng với việc giải quyết các khiếu nại về kiểm tra đánh giá.

6. Hệ thống văn bản về việc quy hoạch, tuyển dụng, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá năng lực, kết quả công việc của đội ngũ giảng viên được ban hành khá đầy đủ. Chất lượng đội ngũ giảng viên đáp ứng nhu cầu đào tạo, hầu hết đều có chứng chỉ hành nghề, phù hợp với đào tạo định hướng thực hành của Trường. Khối lượng công việc của giảng viên được xác định và quy đổi rõ ràng theo từng vị trí việc làm, phù hợp với quy định về chế độ làm việc đối với giảng viên, làm cơ sở để đánh giá, xếp loại, chi trả thu nhập... Việc đánh giá năng lực giảng viên được rà soát, cải tiến ngày càng toàn diện; việc quản trị công việc của giảng viên dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng năm được thực hiện theo quy trình chặt chẽ, công khai, minh bạch. Công tác đào tạo, bồi dưỡng được thực hiện trên cơ sở khảo sát nhu cầu của giảng viên, được xây dựng thành Kế hoạch hàng năm, kèm kinh phí thực hiện rõ ràng và khả thi.

7. Các văn bản về dự báo, quy hoạch, phát triển và quản trị đội ngũ nhân viên, đặc biệt Quy định về đánh giá năng lực thực hiện công việc (KPIs) đối với cán bộ, giảng viên, nhân viên được ban hành. Năng lực của đội ngũ nhân viên được xác định và đánh giá khá rõ ràng thông qua hệ thống đánh giá năng lực KPIs, trong đó có cả các quy định về thi đua khen thưởng. Thực hiện các chế độ, chính sách thu hút, tuyển dụng theo quy định, tiến hành đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ nhân viên theo quy trình: Khảo sát nhu cầu, lên kế hoạch, thực hiện. Phương thức đào tạo, bồi dưỡng khá đa dạng. Quy định về khối lượng công việc của nhân viên, quy trình theo dõi, giám sát và đánh giá hiệu quả công việc của nhân viên được ban hành và thực hiện tốt.

8. Đề án tuyển sinh của Trường, trong đó có chính sách, tiêu chí tuyển sinh rõ ràng, đúng quy chế tuyển sinh đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo và được cập nhật hàng năm; được góp ý bởi Hội đồng tuyển sinh, các giảng viên và nhân viên; được công bố công khai bằng nhiều hình thức; có số liệu thống kê tỷ lệ thí sinh nhập học và điểm đầu vào trong vòng 05 năm; có dự báo nhu cầu đội ngũ nhân lực của Trường. Hệ thống giám sát gồm đại diện Ban Giám hiệu và các đơn vị phối hợp giám sát sự tiến bộ trong học tập, rèn luyện, kết quả học tập, khối lượng học tập, cảnh báo học vụ của người học; có quy trình, dữ liệu quản lý, tư vấn, hỗ trợ người học. Phân công nhiệm vụ triển khai các hoạt động tư vấn học tập, tư vấn việc làm được thực hiện; hoạt động ngoại khóa, hoạt động thi đua và các dịch vụ hỗ trợ để cải thiện việc học tập của người học được chú trọng. Tỷ lệ hài lòng về chất lượng, hiệu quả các hoạt động này khá cao. Môi trường, cảnh quan sạch sẽ, đảm bảo vệ sinh, an toàn và thuận lợi cho người học.

9. Hệ thống phòng học, phòng làm việc, hội trường, các phòng chức năng được trang bị đầy đủ, đáp ứng yêu cầu học tập và nghiên cứu. Thư viện có các quy định, hướng dẫn sử dụng; có đủ học liệu theo đề cương học phần của CTĐT; có phần mềm quản lý, theo dõi hoạt động thư viện hiện đại (KIPOS). Các phòng thực hành đầy đủ và có các trang thiết bị phù hợp phục vụ CTĐT. Hệ thống công nghệ thông tin đầy đủ, được duy tu, bảo dưỡng và đầu tư nâng cấp hàng năm phục vụ cho đào tạo, nghiên cứu khoa học, đáp ứng nhu cầu học tập, giảng dạy, họp, seminar trực tuyến. Các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe, an toàn được xác lập và thực hiện, có quan tâm đến nhu cầu đặc thù của người khuyết tật.

10. Hệ thống thu thập thông tin phản hồi và nhu cầu của các bên liên quan được thiết lập với sự tham gia của đơn vị chuyên môn về đảm bảo chất lượng, quản lý đào tạo, Khoa và các bộ môn; có quy định, công cụ cần thiết để triển khai các hoạt động khảo sát, thu thập thông tin, làm căn cứ để thiết kế và phát triển CTĐT và chương trình dạy học. Hoạt động rà soát và đánh giá quá trình dạy, học và đánh giá kết quả học tập của người học được quy định cụ thể, rõ ràng bao gồm quy trình, công cụ thu thập thông tin; quy trình xử lý, đánh giá, sử dụng kết quả rà soát, đánh giá được thực hiện thường xuyên trong cả chu kỳ đánh giá. Chất lượng dịch vụ hỗ trợ và tiện ích tại thư viện, phòng thực hành, hệ thống công nghệ thông tin và các dịch vụ hỗ trợ khác được đánh giá hàng năm, được cải tiến đáp ứng yêu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học của giảng viên và sinh viên trong Trường. Hệ thống cơ sở vật chất luôn sạch sẽ, môi trường làm việc an toàn, thái độ phục vụ thân thiện, được cán bộ, giảng viên, nhân viên và người học đánh giá cao.

11. Các tiêu chí quản lý đào tạo được xác lập và giám sát bao gồm: Tỷ lệ thôi học, tốt nghiệp, tốt nghiệp đúng hạn, thời gian tốt nghiệp trung bình, tỷ lệ có việc làm, loại hình và các hoạt động nghiên cứu của người học. Mức độ hài lòng của các bên liên quan khá cao. Tỷ lệ có việc làm/số sinh viên tốt nghiệp cao. Sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học với nhiều loại hình khác nhau, gồm đề tài và đạt được giải thưởng chuyên ngành. Hoạt động khảo sát lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan được thực hiện với các nội dung và hình thức khác nhau theo quy trình thống nhất đã ban hành. Một phần lớn kết quả được áp dụng để cải tiến chất lượng CTĐT.

II. KIẾN NGHỊ

Tuy nhiên, CTĐT còn những điểm tồn tại cần khắc phục (chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài). Trên cơ sở hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại phiên họp, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục kiến nghị Nhà trường xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp sau đây:

1. Rà soát lại chuẩn đầu ra cho phù hợp với Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Khung trình độ quốc gia Việt Nam; xem xét cải tiến việc tuyên truyền, phổ biến mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT cho người học hiệu quả hơn đối với sinh viên.

2. Rà soát lại toàn bộ đề cương chi tiết các học phần đảm bảo chuẩn đầu ra học phần phải phù hợp với chuẩn đầu ra của CTĐT, đảm bảo đầy đủ các ma trận

thể hiện CTĐT được xây dựng dựa trên chuẩn đầu ra, cập nhật giáo trình và tài liệu tham khảo; xem xét lại thời lượng của các học phần chuyên ngành chuyên sâu; cải tiến phương pháp công khai bản mô tả CTĐT và đề cương chi tiết học phần.

3. Xem xét lại quy trình rà soát điều chỉnh chuẩn đầu ra và CTĐT cho rõ ràng, cụ thể để các Bộ môn/Khoa thực hiện thống nhất và đầy đủ; rà soát lại tất cả đề cương chi tiết các học phần, đảm bảo sự tương thích về nội dung với chuẩn đầu ra học phần; lấy ý kiến góp ý của giảng viên, sinh viên.

4. Tổ chức lấy ý kiến các bên liên quan về Triết lý giáo dục theo quy định; ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể việc triển khai chuyển tải Triết lý giáo dục vào hoạt động của các cơ quan đơn vị trong toàn Trường; có biện pháp giám sát chặt chẽ hơn hoạt động giảng dạy của giảng viên; cụ thể hóa nội dung tự học kèm tài liệu tham khảo vào đề cương chi tiết học phần để sinh viên tiện theo dõi và có kế hoạch học tập tốt hơn.

5. Rà soát và đánh giá sự phù hợp của hình thức kiểm tra đánh giá trắc nghiệm với chuẩn đầu ra kỹ năng; sớm xây dựng và ban hành quy định về ma trận đề thi cũng như cấu trúc đề thi; tổ chức phân tích phổ điểm hoặc phân tích đề thi đảm bảo độ giá trị, độ tin cậy cho các câu hỏi/đề thi; tổ chức đánh giá hiệu quả và cải tiến các hình thức phổ biến, công khai các quy định về đào tạo cho người học sao cho hiệu quả hơn.

6. Cụ thể hóa chỉ tiêu chiến lược nhân sự trong Kế hoạch hàng năm; quản lý giảng viên tách theo từng CTĐT; tăng giảng viên cơ hữu trong biên chế; thu hút giảng viên nước ngoài và giảng viên được đào tạo tại các nước phát triển; thực hiện giao nhiệm vụ, khuyến khích, đối sánh... và thay đổi quy định cho phép chuyển giờ giảng sang nghiên cứu khoa học; tiếp tục đa dạng hóa đánh giá năng lực giảng viên, chú trọng hơn năng lực nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng; phát triển phần mềm quản lý nhân sự và quản trị kết quả công việc để giảng viên có thể theo dõi, truy cập, được cảnh báo...; thường xuyên khảo sát mức độ hài lòng của giảng viên về kết quả đánh giá giảng viên và công tác thi đua khen thưởng. Hoạt động phục vụ cộng đồng cần được quy định thành một loại trách nhiệm của giảng viên.

7. Ban hành đầy đủ các văn bản về quy định bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên; thể hiện đầy đủ các nội dung cần thiết vào trong các kế hoạch hành động hàng năm thực hiện việc quy hoạch, phát triển đội ngũ nhân viên phù hợp với Sứ mệnh và Tầm nhìn của Trường và mục tiêu của Chiến lược; tiến hành khảo sát và đánh giá sau đào tạo để xác định hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng và xác định chính xác nhu cầu đào tạo nhóm nhân viên hỗ trợ nhằm đáp ứng các yêu cầu của CTĐT; tăng số lượng khảo sát ý kiến của các bên liên quan về các tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên, về quản trị theo kết quả công việc và đảm bảo các báo cáo tổng hợp có đầy đủ nội dung giúp nhận diện vấn đề và đề xuất giải pháp cải tiến theo quy trình PDCA.

8. Lấy ý kiến rộng rãi các bên liên quan góp ý cho Đề án và chính sách tuyển sinh; phân tích đánh giá tính hiệu quả của phương thức và chính sách tuyển sinh; tổ chức đánh giá tính hiệu quả, đồng bộ của việc phối hợp giữa các đơn vị

trong việc giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện của người học; xây dựng chính sách khuyến khích sử dụng hệ thống E-learning hỗ trợ người học trong cải thiện khả năng học tập; khảo sát rộng rãi các bên liên quan về môi trường tâm lý xã hội và tổ chức đơn vị tư vấn tâm lý đáp ứng yêu cầu người học.

9. Tăng cường diện tích của Trung tâm Thông tin - Thư viện để đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Thông tư số 14/2023/TT-BGDĐT ngày 17 tháng 7 năm 2023; có kế hoạch chiến lược và lộ trình phát triển hoạt động của Trung tâm Thông tin - Thư viện với định hướng hội nhập quốc tế; cải tiến việc thiết kế phiếu hỏi cho hoạt động khảo sát sự hài lòng của giảng viên và người học về mức độ phù hợp của phòng thực hành; có giải pháp nâng cấp đường truyền đảm bảo đáp ứng nhu cầu người học; có giải pháp phù hợp để giảm tình trạng quá tải vào giờ cao điểm và mở rộng bãi giữ xe cho người học.

10. Xây dựng, ban hành quy định về quy trình rà soát, đánh giá, cải tiến các văn bản quản lý, điều hành các hoạt động của Trường và quy trình thiết kế, phát triển CTĐT, chương trình dạy học; tổ chức rà soát, đánh giá cải tiến Quy trình thiết kế, phát triển CTĐT và chương trình dạy học và cơ chế phản hồi của các bên liên quan; có chính sách khuyến khích hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên, chú trọng đến hoạt động nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực khoa học giáo dục như phát triển CTĐT, chương trình dạy học, đổi mới phương pháp dạy, học và đánh giá kết quả học tập, nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học; chú trọng phát triển hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong; có kế hoạch đánh giá tổng thể hệ thống thu thập thông tin và cơ chế phản hồi của các bên liên quan để cải tiến chất lượng đào tạo; thu thập, đánh giá đầy đủ thông tin phản hồi của các bên liên quan.

11. Xây dựng các giải pháp phù hợp tăng tỷ lệ tốt nghiệp trước và đúng hạn; chú trọng phát triển hoạt động nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong sinh viên về quy trình thực hiện, số lượng, chất lượng và tính ứng dụng; khuyến khích sinh viên đăng kết quả trên báo khoa học; đối sánh với các CTĐT của các trường đại học trong và ngoài nước về các chỉ số và nội dung các tiêu chí của Tiêu chuẩn 11; áp dụng quản trị theo nguyên lý và theo quy định và chu trình PDCA trong xây dựng, phát triển, thực hiện và cải tiến CTĐT cũng như phát triển đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý và hỗ trợ nghiên cứu, đào tạo, phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện tốt chuẩn đầu ra của CTĐT.

Trên đây là những kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục với 11 nhóm giải pháp, Nhà trường cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch với những giải pháp cụ thể và triển khai thực hiện cải tiến chất lượng chương trình đào tạo Răng - Hàm - Mặt trình độ đại học của Nhà trường. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục), Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng chương trình đào tạo gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long theo quy định hiện hành./.